

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư
“về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh
lao động trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư “về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới” (viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, doanh nghiệp, người lao động về vai trò, tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và địa phương.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, hội quần chúng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động.

3. Các ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị bám sát nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và căn cứ tình hình thực tế địa phương; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp toàn diện, đồng bộ để triển khai thực hiện hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động, góp phần bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, bảo đảm tài sản, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng lao động, người lao động và Nhà nước.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác thông tin, truyền thông

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động; quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và Tháng Công nhân hằng năm.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động

- Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên sâu về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Thường xuyên rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường.

- Quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe,

phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động tại các đơn vị sử dụng lao động, đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đoàn thể, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động. Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng tránh tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động và để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

- Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia Bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình thực tế cơ quan, đơn

vị, địa phương; định kỳ tiến hành sơ, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện hiệu quả.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể. Xây dựng cơ chế, chính sách, bảo đảm nguồn lực đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tích cực vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong các hội viên, đoàn viên và Nhân dân; tổ chức hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triển khai công tác tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các hội quần chúng ở tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn